

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HSPT
Ngày 22 - 02- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
*Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoan
Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Hiền
Ông Nguyễn Đồng Dục

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 22/02/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2018/TLHS-PT ngày 28/12/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn Thìn, do có kháng cáo của bị cáo Thìn đối với bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988;
Nơi ĐKKTT và nơi cư trú: thôn T, xã Tr Ngh, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 3/12.

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không.

Con ông Nguyễn Văn Đ và con bà Lương Thị L; có vợ là Đỗ Thị H; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/3/2010 bị Công an thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*"; Ngày 30/7/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Bị cáo đang tại ngoại (Có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo Th: Luật sư Đào Văn Hoàn - Văn phòng luật sư Trọng Hoàn - Đoàn Luật sư tỉnh Hưng Yên (Có mặt).

Ngoài ra còn có 03 người bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 06/5/2018 Nguyễn Văn Th đi xe đạp từ nhà đến huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên với mục đích đi trộm cắp tài sản. Khi đến khu

vực nhà bà Phạm Thị T thôn Thanh Xuân, xã Song Mai, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, quan sát thấy chị Nguyễn Thị Th1, con gái bà T đang ngủ cùng với hai cháu nhỏ trên giường. Th đã dựng xe đạp ở cổng rồi mở cửa đi vào trong nhà lấy trộm 01 chiếc điện thoại Oppo F1S ở đầu giường và 01 chiếc điện thoại Sony M4 ở trên nóc tủ nhựa đựng quần áo. Sau khi trộm cắp được 02 chiếc điện thoại trên của chị Th1, Th đi về nhà cất chiếc điện thoại Oppo F1S, còn chiếc điện thoại Sony M4 Th bán cho một người đàn ông đi đường, không biết tên, địa chỉ, Th cũng không nhớ bán được bao nhiêu tiền và đã tiêu sài vào việc gì hết. Tiếp đến khoảng 07 giờ ngày 08/5/2018, Th đi xe đạp đến thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên quan sát thấy nhà của chị Phạm Thị L, cửa cổng mở, chị L đang ở dưới bếp nấu ăn sáng. Th đã đi vào lấy trộm 01 chiếc điện thoại Sam sung J7 ở trên bàn học sinh và 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy Note 4 ở trên giường. Sau khi trộm cắp được 02 chiếc điện thoại Th đi xe đạp về nhà, trên đường về nhà Th đã làm rơi mất 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy Note 4 và không xác định được địa điểm cụ thể; còn 01 chiếc điện thoại Sam sung J7 màu trắng Th mang về nhà cất dấu. Tiếp đến khoảng 12 giờ ngày 17/5/2018, Th đi xe đạp đến thôn Thanh Xuân, xã Song Mai, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, thấy nhà của chị Nguyễn Thị H, cửa cổng mở, chị H đang ngủ trên giường ngoài phòng khách. Th đã đi vào trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 6 ở đầu giường; 01 chiếc điện thoại FPT ở bàn uống nước và 01 chiếc điện thoại Iphone 5S cùng dây sạc. Sau khi trộm cắp được 03 chiếc điện thoại cùng dây sạc trên của chị H, Th đi xe đạp về đến cầu Thanh Xuân thấy có 02 người đi xe mô tô phía sau, nghĩ họ phát hiện đuổi theo nên đã ném 01 chiếc điện thoại FPT và 01 chiếc điện thoại Iphone 5S cùng dây sạc điện thoại xuống sông khu vực chân cầu, còn chiếc điện thoại Iphone 6 Th mang về sử dụng. Đối với chiếc xe đạp Th sử dụng làm phương tiện trong cả ba lần trộm cắp trên, Th đã bán cho một người phụ nữ mua bán đồng lát, không biết tên, địa chỉ và không nhớ bán được bao nhiêu tiền và đã tiêu sài vào việc gì.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã thu giữ được 03 chiếc điện thoại tại nơi ở của Th gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 của chị H, 01 chiếc điện thoại Oppo F1S của chị Th1, 01 chiếc điện thoại Sam sung J7 của chị L và tiến hành truy tìm vật chứng đối với chiếc điện thoại FPT và chiếc điện thoại Iphone 5S cùng dây sạc điện thoại tại chân cầu Thanh Xuân theo lời khai của Th nhưng không tìm được.

Bản kết luận định giá tài sản số 22 ngày 19/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 có giá trị 6.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 5S có giá trị 3.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại FPT có giá trị 250.000 đồng và 01 dây sạc điện thoại Iphone có giá trị là 50.000 đồng. Tổng các tài sản có giá trị là 9.300.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 19/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận: 01 chiếc điện thoại OPPO F1S có giá trị 3.600.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Sony M4 có giá trị 1.800.000 đồng. Tổng các tài sản có giá trị là 5.400.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 19/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận: 01 chiếc điện thoại Sam sung J7 có giá trị 3.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy Note 4 có giá trị 2.800.000 đồng. Tổng các tài sản có giá trị là 6.300.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 297 ngày 06/9/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương - Bộ y tế, kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Nguyễn Văn Th có biểu hiện chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên Nguyễn Văn Th hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ các hành vi phạm tội của mình.

Đối với người đàn ông và người phụ nữ đã mua chiếc điện thoại Sony M4 và chiếc xe đạp, do Th không biết tên, địa chỉ của những người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ trả lại cho chị Nguyễn Thị Th1, 01 chiếc điện thoại Oppo F1S; chị Phạm Thị L 01 chiếc điện thoại Sam sung J7 và chị Nguyễn Thị H 01 chiếc điện thoại Iphone 6.

- Đối với 01 chiếc điện thoại Sony M4 của chị Th1; 01 chiếc điện thoại Iphone 5S; 01 chiếc điện thoại FPT; 01 dây sạc điện thoại Iphone của chị H; 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy Note 4 của chị L và 01 chiếc xe đạp của Th sử dụng làm phương tiện phạm tội Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại, chị Nguyễn Thị Th1 yêu cầu Th phải bồi thường cho chị 01 chiếc điện thoại Sony M4 trị giá 1.800.000 đồng; chị Phạm Thị L yêu cầu Th phải bồi thường cho chị 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy Note 4 trị giá 2.800.000 đồng; chị Nguyễn Thị H yêu cầu Th phải bồi thường cho chị 01 chiếc điện thoại Iphone 5S; 01 chiếc điện thoại FPT và 01 dây sạc điện thoại Iphone có tổng giá trị là 3.300.000 đồng. Tại giai đoạn truy tố bà Lương Thị L1 (là mẹ đẻ của Th) đã tự nguyện khắc phục hậu quả trả cho những người bị hại các khoản tiền trên, những người bị hại đã nhận đủ tiền không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bà L1 không yêu cầu Th phải trả lại bà các khoản tiền trên.

Tại bản án số 58/2018/HSST ngày 26/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Kim Động đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn Th giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th, giữ nguyên quyết định của án hình sự sơ thẩm.

Luật sư Đào Văn Hoàn người bào chữa cho bị cáo Th có quan điểm: Về tội danh nhất trí như tòa án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. **Về tố tụng:** Bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật là hoàn toàn hợp pháp.

[2]. **Về tội danh:** Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Th nhận tội và khai báo thành khẩn. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trước cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 06/5/2018 tại gia đình bà Phạm Thị T ở thôn Thanh Xuân, xã Song Mai, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn Th đã có hành vi trộm cắp của chị Nguyễn Thị Th1, 01 chiếc điện thoại Oppo F1S trị giá 3.600.000đồng và 01 chiếc điện thoại Sony M4 trị giá 1.800.000 đồng. Tiếp đến khoảng 07 giờ ngày 08/5/2018 tại gia đình chị Phạm Thị L ở thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Th đã có hành vi trộm cắp của chị L 01 chiếc điện thoại Sam sung J7 trị giá 3.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy Note 4 trị giá 2.800.000 đồng. Tiếp theo đến khoảng 12 giờ ngày 17/5/2018 tại gia đình chị Nguyễn Thị H ở thôn Thanh Xuân, xã Song Mai, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Th đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 6 trị giá 6.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại FPT trị giá 250.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 5S trị giá 3.000.000 đồng và 01

dây sạc điện thoại Iphone trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản Th đã trộm cắp là 21.000.000 đồng. Bởi hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn Th về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th. Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc bảo vệ tài sản. Trong một thời gian ngắn, bị cáo đã nhiều lần thực hiện tội phạm trộm cắp tài sản, với tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 21.000.000 đồng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; áp dụng đầy đủ, chính xác tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 09 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới, Bị cáo có nộp giấy chứng nhận bị cáo thuộc hộ nghèo nhưng đây không phải tình tiết giảm nhẹ mới, hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu, lại phạm tội nhiều lần nên không đủ điều kiện để xử cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương. Mặt khác mức hình phạt 09 tháng tù tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là đã có sự xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó kháng cáo của bị cáo xin được cải tạo tại địa phương và đề nghị của người bào chữa, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo thuộc hộ nghèo, nhưng không có đơn xin được miễn án phí nên bị cáo không được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 355; Điều 356; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- Tòa án cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Kim Động;
- VKSND huyện Kim Động;
- Công an huyện Kim Động;
- Bị cáo Thìn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hoan